

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2026 về việc đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2026/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến hay phản đối về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H);

Địa chỉ: Số B B N, phường S, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ – Chức danh: Tổng Giám đốc;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Cai Văn T – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh B (Theo Quyết định số: 2288A/2025/QĐ-TGD ngày 13/5/2025 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H);

Người được uỷ quyền lại: Bà Nguyễn Thị Thanh T1 – Chuyên viên Quan hệ khách hàng cá nhân – Chi nhánh B; Địa chỉ: Số H đường M, phường Q, tỉnh Gia Lai (Theo Giấy uỷ quyền số 05/2025/UQ-XLN ngày 07/10/2025)

* **Bị đơn:** Ông Đỗ Đình Đ1 – Sinh ngày: 01/01/1992;

Số CCCD: 052092001863; Ngày cấp: 22/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Nơi cư trú: Tổ 7, thôn An Thọ, xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản vay, lãi phát sinh:

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H và ông Đỗ Đình Đ1 thống nhất xác định: Tính đến ngày 09/6/2026 thì ông Đỗ Đình Đ1 còn nợ Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành phố H tiền vay gốc 1.5000.000.000đ, lãi trong hạn 90.201.056đ, lãi suất quá hạn 63.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số

20710/24MB/HĐTD, ngày 17/7/2024. Nợ Hạn mức thẻ tín dụng tính đến ngày 09/6/2026 với số tiền gốc 73.913.637đ, lãi trong hạn thẻ: 13.599.490đ, lãi quá hạn thẻ 12.630.119đ. Tổng cộng hai khoản vay: 1.753.344.320đ (Một tỷ, bảy trăm năm mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm hai mươi đồng).

2.2. Về phương thức và thời gian trả nợ:

- Ngày 09/7/2026 ông Đỗ Đình Đ1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H 1.753.344.320đ (một tỷ, bảy trăm năm mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm hai mươi đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 10/6/2026 theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 20710/24MB/HĐTD, ngày 17/7/2024 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 24/7/2024 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H.

- Trường hợp ông Đỗ Đình Đ1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ theo thời hạn thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông Đỗ Đình Đ1 là nhà và đất tọa lạc tại thửa đất số 51, tờ bản đồ số 65, khu A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 166079 vào sổ cấp giấy chứng nhận CH0776 ngày 16/11/2011, cập nhật thay đổi tên chủ sở hữu ngày 09/7/2024 đứng tên Đỗ Đình Đ1.

- Khi ông Đỗ Đình Đ1 thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H thì Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H có trách nhiệm làm thủ tục xóa thế chấp và trả lại cho ông Đỗ Đình Đ1 bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 166079 vào sổ cấp giấy chứng nhận CH0776 ngày 16/11/2011, cập nhật thay đổi tên chủ sở hữu ngày 09/7/2024 đứng tên Đỗ Đình Đ1.

3. Về án phí, lệ phí dân sự sơ thẩm:

3.1 Ông Đỗ Đình Đ1 phải chịu 32.300.165đ (ba mươi hai triệu, ba trăm nghìn, một trăm sáu mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3.2 Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H 30.563.546 đồng (ba mươi triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn, năm trăm bốn mươi sáu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006205 ngày 08/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3.3 Lệ phí xem xét, thẩm định tài sản thế chấp 5.000.000đ (năm triệu đồng) do Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H tạm ứng, ông Đỗ Đình Đ1 có nghĩa vụ thanh toán số tiền này cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều

30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Phòng Giám đốc, kiểm tra, thanh tra và thi hành án TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 3 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 3 – Gia Lai;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Thu